

姓名: \_\_\_\_\_

日期: \_\_\_\_\_

Find and write the letter of the matched answer on the line next to the question. Each answer can be used only once.

- |                                |                               |
|--------------------------------|-------------------------------|
| __ 1. bāng                     | A. class starts, stand up     |
| __ 2. qǐng ān jìng             | B. I want to go to the toilet |
| __ 3. qǐng dǎng yì xià         | C. please louder              |
| __ 4. wǒ xiǎng qù xǐ shǒu jiān | D. please say it again        |
| __ 5. xiè xiè qǐng zuò         | E. help                       |
| __ 6. qǐng bāng wǒ             | F. I want to drink water      |
| __ 7. wǒ xiǎng hē shuǐ         | G. please read after me       |
| __ 8. qǐng gēn wǒ dú           | H. Thank you please sit down  |
| __ 9. shàng kè qǐ lì           | I. please be quiet            |
| __ 10. qù                      | J. please wait a moment       |
| __ 11. qǐng dà shēng diǎn      | K. to go                      |
| __ 12. qǐng zài shuō yī biàn   | L. please help me             |